

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Số: 140/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Hồng P**, sinh năm 1974;

Cư trú: 268D ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Tô Minh T**, sinh năm 1975;

Cư trú: 268D ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hồng P và ông Tô Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Bà Nguyễn Hồng P và ông Tô Minh T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Hồng P và ông Tô Minh T có với nhau 01 (một) con chung tên Tô Thị Thúy A, sinh ngày 28/12/2007. Sau khi ly hôn, giao cháu Tô Thị Thúy A cho bà Nguyễn Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Hồng P tạm thời không yêu ông Tô Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các

bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Hồng P và ông Tô Minh T tự thỏa thuận về việc phân chia tài sản chung và không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Hồng P và ông Tô Minh T khai không có nợ chung nên Toà án không xem xét.

- Về án phí: Bà Nguyễn Hồng P tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Hồng P đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011532 ngày 26/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Bà Nguyễn Hồng P được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- CCTHADS thành phố Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường 5 (nay là phường An Hội),
thành phố Bến Tre - số 31 ngày 15/6/2007 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thanh Như